

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

Phước Long, ngày 19 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Yến Ly**

Thư ký phiên họp: Ông **Tạ Văn Cung**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long tham gia phiên họp: Bà **Lý Thị Nhiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2020 về việc “*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2020/QĐST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1980; Địa chỉ: ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. (*Vắng mặt*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu **Sơn Thị Quyển Đ**, sinh ngày 20/10/2001; Địa chỉ: ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**** Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 06 tháng 01 năm 2020, lời khai có trong hồ sơ vụ việc, người yêu cầu anh Nguyễn Anh T trình bày:***

Vào năm 2017, anh có nhận một người con nuôi tên Sơn Thị Quyển Đ, sinh ngày 20/10/2001, địa chỉ ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Anh có đăng ký nuôi con nuôi tại Ủy ban nhân dân xã V và đã được cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi ngày 14/9/2017. Mục đích của việc nhận nuôi con nuôi là vì muốn giúp cháu Đ có điều kiện học Đại học và sau khi ra trường sẽ làm trong ngành điện lực. Việc nhận nuôi con nuôi chỉ trên giấy tờ, cháu Đ chưa sống cùng anh ngày nào. Anh thấy việc nuôi con nuôi không còn ý nghĩa và để tránh việc tranh chấp giữa con nuôi và con ruột về thừa kế tài sản sau này, mặt khác hiện nay cháu Đ cũng đã thành niên nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh và cháu Sơn Thị Quyển Đ.

**** Theo lời khai có trong hồ sơ vụ việc, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Sơn Thị Quyển Đ trình bày:***

Vào năm 2017, cha mẹ cháu Đ đã đồng ý cho cháu Đ làm con nuôi của anh Nguyễn Anh T, có đăng ký nuôi con nuôi tại Ủy ban nhân dân xã V và đã được cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi ngày 14/9/2017. Mục đích của việc nhận nuôi con nuôi là để cháu Đ có điều kiện học Đại học và sau khi ra trường sẽ làm trong điện lực. Nhưng hiện nay cháu Đ đã học Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long, không thuộc hệ thống của ngành điện nên sau này tự tìm việc làm. Việc nhận nuôi con nuôi chỉ trên giấy tờ, cháu Đ không sống cùng anh T. Từ lúc anh T nhận cháu Đ làm con nuôi đến nay cháu Đ không có tạo ra tài sản riêng và cũng không đóng góp gì vào tài sản của anh T. Cháu Đ đồng ý theo yêu cầu của anh T yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh T và cháu Đ.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long phát biểu ý kiến:***

- Về thủ tục tố tụng: Về trình tự, thủ tục yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi thực hiện đúng quy định tại Điều 362, 363, 365 của Bộ luật tố tụng dân sự; Về thời hạn giải quyết việc dân sự Thẩm phán chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự; Đối với người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

- Về yêu cầu giải quyết việc dân sự: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Anh T yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi và xem xét hủy Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi ngày 14/9/2017 của Ủy ban nhân dân xã V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Anh T yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, khi thụ lý Thẩm phán xác định yêu cầu về dân sự là chưa đúng vì đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình nên Thẩm phán căn cứ theo quy định tại khoản 5 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự điều chỉnh lại yêu cầu của đương sự là yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Hiện anh T và cháu Đ đều cư trú trên địa bàn huyện Phước Long nên căn cứ vào khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền. Anh T và cháu Đ vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt nên việc Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh T và cháu Đ là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu: Anh T và cháu Đ trình bày thống nhất về việc anh T có nhận cháu Đ làm con nuôi, việc nhận nuôi con nuôi đã thực hiện thủ tục đăng ký theo quy định tại Điều 22 của Luật nuôi con nuôi và đã được Ủy ban nhân dân xã V cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/2017 ngày 14/9/2017. Do cháu Đ không sống cùng với anh T và cháu Đ đã thành niên, anh T yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi, cháu Đ cũng đồng ý theo yêu cầu của anh T. Xét thấy, hiện cháu Đ đã thành

niên và anh T tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 25 của Luật nuôi con nuôi nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh T chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh T và cháu Đ.

[3] Từ những nhận định trên, xét đại diện Viện kiểm sát đề nghị đồng ý theo yêu cầu của anh T là có căn cứ nên được chấp nhận. Đối với đề nghị xem xét hủy Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi ngày 14/9/2017 của Ủy ban nhân dân xã V, xét thấy các đương sự không có yêu cầu Tòa án xem xét hủy Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi ngày 14/9/2017, đại diện Viện kiểm sát cũng không đưa ra được căn cứ và lý do để đề nghị hủy Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi ngày 14/9/2017 của Ủy ban nhân dân xã V nên không có căn cứ chấp nhận đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Anh T phải chịu theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 29, 35, 39, 149, 366, 367, 369, 370, 371 và 372 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 22, 25, 26 và 27 của Luật nuôi con nuôi năm 2010;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Anh T về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi. Tuyên bố chấm dứt quan hệ cha nuôi và con nuôi giữa anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1980 và cháu Sơn Thị Quyển Đ, sinh ngày 20/10/2001.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Anh T phải chịu 300.000 đồng. Anh T đã dự nộp số T tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004586 ngày 09/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long nên được chuyển sang thu lệ phí.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đối với đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Yên Ly